

Số: 457/LĐLĐ

Dầu Tiếng, ngày 22 tháng 8 năm 2017

Kính gửi: Các Công đoàn cơ sở, công đoàn ngành.

Thực hiện sự chỉ đạo của Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Dương về 03 cuộc thi. Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động huyện Dầu Tiếng triển khai đến các công đoàn cơ sở như sau:

1. Cuộc thi viết tìm hiểu **lịch sử quan hệ đặc biệt Việt Nam – Lào tỉnh Bình Dương**. Nộp bài thông qua cấp ủy Đảng; báo cáo số liệu về Liên đoàn Lao động Huyện, chậm nhất ngày **10/9/2017**.

2. Cuộc thi **vẽ tranh cổ động chào mừng Đại hội Công đoàn các cấp và kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam**. Nộp bài về Liên đoàn Lao động Huyện và gửi qua Email dautieng@congdoanbinhduong.org.vn, chậm nhất ngày **10/10/2017**.

3. Cuộc thi **báo chí viết về công nhân và công đoàn năm 2017-2018**. Nộp bài thông qua Ban Tuyên giáo – Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà nội; báo cáo số liệu về Liên đoàn Lao động Huyện, từ ngày **15/8/2017 – 10/5/2018**.

(Liên đoàn Lao động huyện gửi kèm kế hoạch và thể lệ cuộc thi)

Để các cuộc thi đạt chất lượng, hiệu quả, thu hút đông lực lượng CNVCLĐ trong toàn Huyện tham gia, Ban Thường vụ LĐLĐ huyện đề nghị các công đoàn cơ sở tập trung phổ biến, phát động rộng rãi về thể lệ cuộc thi, qua đó vận động cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hưởng ứng và tham gia cuộc thi với số lượng đông nhất và chất lượng cao nhất.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



*

THẺ LỆ CUỘC THI
Tìm hiểu Lịch sử quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào tỉnh Bình Dương

Thực hiện Công văn số 2448-CV/BTGTW, ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Ban Tuyên giáo Trung ương; Quyết định số 485-QĐ/TU ngày 22 tháng 6 năm 2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thành lập Ban Tổ chức cuộc thi Tìm hiểu lịch sử quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào tỉnh Bình Dương (viết tắt là Ban Tổ chức cuộc thi).

Ban Tổ chức Cuộc thi ban hành thẻ lệ cuộc thi gồm các nội dung sau:

1. Mục đích, ý nghĩa

Góp phần tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng, nhất là cho thế hệ trẻ về quan hệ hữu nghị đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam trong quá trình đấu tranh chống lại kẻ thù chung, giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước phát triển.

Thiết thực hưởng ứng “*Năm đoàn kết hữu nghị Việt Nam - Lào 2017*”, cùng với các sự kiện: 55 năm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Lào (5/9/1962 – 5/9/2017); 40 năm ngày ký Hiệp ước hữu nghị và hợp tác Việt Nam - Lào (18/7/1977 – 18/7/2017); vun đắp ngày càng tốt đẹp hơn tình cảm của hai dân tộc Việt - Lào; đấu tranh phản bác những luận điệu xuyên tạc, bóp méo lịch sử của các thế lực cơ hội, thù địch, gây chia rẽ quan hệ hữu nghị và tình đoàn kết đặc biệt giữa hai nước Việt Nam - Lào.

Tiếp tục phát huy giá trị khoa học của công trình biên soạn “*Lịch sử quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam 1930 - 2007*” (xuất bản năm 2011) và tài liệu tuyên truyền *Lịch sử quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam 1930 - 2007*” (năm 2017).

2. Đối tượng dự thi

Công dân Việt Nam đang sinh sống, làm việc ở **trong và ngoài tỉnh** và **người nước ngoài** quan tâm.

3. Hình thức thi: Thi viết.

* *Quy định về bài dự thi:*

- Bài dự thi của tác giả phải là các tác phẩm chưa được công bố ở bất kỳ sách, báo, tạp chí....

- Bài dự thi có nội dung chọn 01 trong 12 chủ đề dưới đây:

+ Những cơ sở tạo nên việc thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam (5-9-1962). Ý nghĩa của việc thiết lập quan hệ ngoại giao của hai nước.

+ Phát triển liên minh chiến đấu, đánh thắng các chiến lược chiến tranh của Đế quốc Mỹ, giành thắng lợi hoàn toàn (1963-1975).

+ Vai trò của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chủ tịch Cayxôn Phômvihàn, Chủ tịch Xuphanuvông và các nhà lãnh đạo cấp cao của hai Đảng, hai Nhà nước trong quá trình xây dựng và phát triển quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam

+ Quan hệ đoàn kết đặc biệt, hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam từ năm 1976 đến nay. Ý nghĩa và tầm quan trọng của Hiệp ước hữu nghị và hợp tác giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào (được ký kết ngày 18-7-1977).

+ Những kỷ niệm sâu sắc về tình đoàn kết, hữu nghị giữa hai dân tộc Việt-Lào trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc trước đây cũng như trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày nay.

+ Những biểu hiện sinh động của mối quan hệ đoàn kết, gắn bó thủy chung, son sắt của hai dân tộc Việt Nam - Lào dưới sự lãnh đạo của hai Đảng, hai Nhà nước từ khi thiết lập mối quan hệ hợp tác và hữu nghị đến nay.

+ Những kinh nghiệm quý báu về việc gìn giữ, củng cố, phát huy truyền thống hữu nghị đặc biệt Việt Nam - Lào.

+ Tầm quan trọng của việc gìn giữ và phát huy mối quan hệ đặc biệt Việt Nam -Lào, Lào - Việt Nam trong lịch sử của hai dân tộc và trên những chặng đường phát triển mới.

+ Những cảm nhận về nền văn hóa, về đất nước và con người Lào.

+ Cần làm gì để gìn giữ, phát huy tình cảm hữu nghị đặc biệt Việt Nam - Lào.

+ Tại sao các thế lực thù địch xuyên tạc gây chia rẽ quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào Việt Nam.

+ Tại sao hai dân tộc Việt Nam - Lào phải yêu thương gắn bó chặt chẽ với nhau.

Lưu ý:

- Bài dự thi có thể viết tay hoặc đánh máy, với dung lượng tối đa **5.000 từ**. In hoặc viết trên giấy A4, cỡ chữ 14, bằng tiếng Việt, font chữ Time New Roman. Có thể sử dụng ảnh để minh họa phong phú thêm bài viết (ghi rõ nguồn, tên tác giả của ảnh).

- Các bài dự thi trình bày trên các chất liệu khác như nhôm, nhựa, mô hình... không được xem xét giải cá nhân, nhưng được tính vào số lượng để xét giải tập thể nơi người dự thi nộp bài.

- Bài dự thi phải ghi rõ và đầy đủ họ, tên, tuổi (ngày, tháng, năm sinh), giới tính, nghề nghiệp, thành phần dân tộc, tôn giáo, đơn vị học tập, công tác, nơi thường trú; số điện thoại liên hệ.

- Bài dự thi không hợp lệ nếu sao chép dưới mọi hình thức.

- Các thành viên Ban Tổ chức, Ban Giám khảo không được tham gia cuộc thi này.

*** Bài dự thi có thể gửi trực tiếp hoặc gửi bưu điện theo địa chỉ sau:**

BAN TUYỂN GIÁO TỈNH ỦY BÌNH DƯƠNG
Tầng 19, tháp B, Trung tâm hành chính tỉnh Bình Dương
Phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
Điện thoại: 0274. 3822202

4. Giải thưởng cuộc thi

4.1. Cá nhân:

- 01 giải nhất: 6.000.000 đ
- 03 giải nhì, mỗi giải: 4.000.000 đ
- 06 giải ba, mỗi giải: 3.000.000 đ
- 100 giải khuyến khích, mỗi giải: 500.000 đ

4.2. Tập thể: (dành cho các đơn vị có bài tham gia dự thi nhiều nhất và có bài dự thi đạt giải).

- 01 giải nhất: 5.000.000 đ
- 01 giải nhì: 4.000.000 đ
- 01 giải ba: 3.000.000 đ
- 03 giải khuyến khích, mỗi giải: 1.000.000 đ

5. Thời gian

- Tháng 7/2017: phát động cuộc thi.
- Nhận bài dự thi: từ ngày phát động cuộc thi đến **17 giờ, ngày 15/9/2017** (căn cứ vào dấu bưu điện).
- Từ ngày 15/9/2017 đến ngày 10/10/2017: Ban Giám khảo tổ chức chấm bài.
- Từ ngày 10/10/2017 đến 20/10/2017: Rà soát, kiểm tra công tác chấm thi và công bố kết quả cuộc thi trên Báo Bình Dương, Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Dương, Website Tỉnh.
- Cuối tháng 10/2017: tổ chức Lễ phát giải và trao thưởng.

6. Thông báo thể lệ cuộc thi được đăng, phát trên Báo Bình Dương, Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Dương, Website Bình Dương, Bản thông tin nội bộ Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và gửi đến các cơ quan, đơn vị, các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

BAN TỔ CHỨC CUỘC THI

Tìm hiểu Lịch sử quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào tỉnh Bình Dương

*

ĐỀ CƯƠNG

Gợi ý một số nội dung chính trong 12 chủ đề thi Tìm hiểu Lịch sử quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào

1. Những cơ sở tạo nên việc thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam (5-9-1962). Ý nghĩa của việc thiết lập quan hệ ngoại giao của hai nước.

Mục đích: Làm rõ những nhân tố tạo nên việc thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam và ý nghĩa đặc biệt của sự kiện này.

Yêu cầu: Bài dự thi phải nêu được:

- Nêu được các yếu tố hình thành và phát triển dựa trên những điểm tương đồng về điều kiện tự nhiên, kinh tế, chính trị và xã hội; truyền thống chống giặc ngoại xâm của hai tộc và tinh thần tự nguyện phối hợp chiến đấu của nhân dân hai nước, được lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đặt nền móng và được phát triển không ngừng trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và bọn can thiệp Mỹ ở Đông Dương.

- Bối cảnh lịch sử và những đòi hỏi của cuộc kháng chiến chống kẻ thù chung cần phải củng cố, phát triển quan hệ ngoại giao của hai nước nhằm giải quyết kịp thời những vấn đề phức tạp do sự can thiệp ngày càng sâu của Mỹ vào các nước Đông Dương. Từ đó, tiếp tục gắn kết hai dân tộc lại với nhau trên cùng một trận tuyến chống lại kẻ thù chung.

Ý nghĩa của việc thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam.

- Đây là sự kiện có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, có tầm vóc lịch sử to lớn trong quan hệ hữu nghị đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam.

- Góp phần tạo nên sự hiểu biết lẫn nhau, thúc đẩy mối quan hệ hợp tác thân thiện giữa hai dân tộc anh em tiến lên một tầm cao mới. Nhờ đó, đã giải quyết được những khó khăn, thử thách mới với nhiều diễn biến phức tạp do sự can thiệp ngày càng sâu của Mỹ vào các nước Đông Dương.

- Khẳng định đường lối nhất quán, đúng đắn trong mối quan hệ chiến lược của hai Đảng và nhân dân hai nước; đảm bảo sự thống nhất về đường lối chính trị, quân sự, để hai dân tộc tiếp tục giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội do Đảng Cộng sản Đông Dương đề ra.

- Là cơ sở vững chắc để quân dân hai nước tiếp tục sát cánh bên nhau chiến đấu và giành nhiều thắng lợi mới trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ và tay sai, giành độc lập tự do cho mỗi nước.

2. Phát triển liên minh chiến đấu, đánh thắng các chiến lược chiến tranh của Đế quốc Mỹ, giành thắng lợi hoàn toàn (1963-1975).

Mục đích: Làm rõ quá trình liên minh chiến đấu giữa hai dân tộc Việt Nam - Lào trong những năm tháng chiến tranh gian khổ và đầy hy sinh xương máu, đánh thắng các chiến lược chiến tranh của Đế quốc Mỹ giành thắng lợi hoàn toàn.

Yêu cầu:

- Nêu được mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam trong liên minh chiến đấu chống kẻ thù chung, được lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đặt nền móng đã phát triển không ngừng qua các thời kỳ lịch sử từ cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954); cuộc đấu tranh thực hiện Hiệp định Giơnevơ, chống chiến lược chiến tranh đặc biệt của đế quốc Mỹ, thiết lập quan hệ ngoại giao (1954 - 1962).

- Nêu bật được quá trình liên minh chiến đấu của hai dân tộc qua các giai đoạn từ 1963-1975: Xây dựng vùng giải phóng Lào, xây dựng tuyến vận tải chiến lược Tây Trường Sơn, từng bước đánh thắng chiến lược chiến tranh đặc biệt ở Lào và chiến tranh cục bộ ở Việt Nam (1963-1968); đánh thắng chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh của Mỹ ở miền Nam Việt Nam và chiến tranh đặc biệt tăng cường ở Lào (1969-1973); phối hợp đẩy mạnh đấu tranh giành thắng lợi hoàn toàn (1973-1975).

- Trong giai đoạn này, quan hệ Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam phát triển lên đỉnh cao của hình thức liên minh chiến lược trực tiếp chống đế quốc, trở thành một mẫu mực về tình đoàn kết, chiến đấu, hỗ trợ lẫn nhau trên mọi lĩnh vực.

- Thủy chung với tình hữu nghị truyền thống, trung thành với chủ nghĩa quốc tế của giai cấp công nhân, Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam đã giúp đỡ, hỗ trợ đến mức cao nhất cả về vật chất lẫn tinh thần cho cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược của nhân dân các bộ tộc Lào. Đáp lại, Đảng, Nhà nước và nhân dân Lào đã tạo mọi điều kiện thuận lợi, hết lòng ủng hộ và giúp đỡ Việt Nam trong sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

- Trong cuộc trường chinh đầy gian khổ ấy, quân tình nguyện Việt Nam đã cùng Quân đội giải phóng nhân dân Lào mở nhiều chiến dịch cùng hàng loạt trận chiến đấu thắng lợi, đánh bại từng bước chiến lược "*Chiến tranh đặc biệt*", rồi "*Chiến tranh đặc biệt tăng cường*" của Mỹ ở Lào, làm cho đế quốc Mỹ phải phân tán lực lượng đối phó, góp phần hỗ trợ đắc lực, tạo thời cơ thuận lợi cho các bước

chuyển biến của chiến tranh cách mạng ở Việt Nam, tạo đà phát triển đi lên của cách mạng Campuchia, dẫn tới thắng lợi hoàn toàn vào năm 1975.

- Từ thực tiễn đoàn kết chiến đấu giữa hai dân tộc Việt Nam-Lào trong những năm tháng chiến tranh chống kẻ thù chung đã để lại một số bài học lịch sử, rất cần chất lọc, vận dụng vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc mỗi nước.

3. Vai trò của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chủ tịch Cayxôn Phômvihản, Chủ tịch Xuphanuvông và các nhà lãnh đạo cấp cao của hai Đảng, hai Nhà nước trong quá trình xây dựng và phát triển quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam

Mục đích: Làm rõ vai trò của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chủ tịch Cayxôn Phômvihản, Chủ tịch Xuphanuvông và các nhà lãnh đạo cấp cao của hai Đảng, hai Nhà nước trong quá trình xây dựng và phát triển quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam.

Yêu cầu:

- *Đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh:* Nêu bật được công lao to lớn của Người với vai trò là người đặt nền móng cho mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam. Đặc biệt, nêu được sự lãnh đạo, chỉ đạo và tầm nhìn chiến lược của Hồ Chí Minh đối với việc xây dựng, vun đắp mối và tăng cường tình đoàn kết chiến của quân và dân hai nước chống thù chung qua các thời kì lịch sử. Bên cạnh đó, cần làm rõ tình cảm của Hồ Chí Minh dành cho nhân dân Lào và những tình cảm quý báu của nhân dân Lào dành cho Hồ Chí Minh.

- *Đối với Chủ tịch Cayxôn Phômvihản:* Nêu được quá trình hoạt động của đồng chí từ thời niên thiếu tới lúc trưởng thành; tinh thần học tập và đấu tranh của đồng chí trên đất Việt Nam những thập kỉ đầu của thế kỉ XX. Đặc biệt, phải làm rõ được những cống hiến của đồng chí sau khi trở thành đảng viên của Đảng, trong đó nhấn mạnh đến mối quan hệ gắn bó giữa Chủ tịch Cayxôn Phômvihản và Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng như với các thế hệ cán bộ lãnh đạo Việt Nam qua những thời cách mạng; cuối cùng cần phải khẳng định, cùng với Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chủ tịch Cayxôn Phômvihản là một trong những người đặt nền móng cho mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam.

Đối với Chủ tịch Xuphanuvông: Bài dự thi cần phải khẳng định đây là một nhân vật đặc biệt, một biểu tượng của mối quan hệ và tình đoàn kết đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam, trong đó nêu bật quá trình sinh ra và lớn lên trong Hoàng cung Lào, sớm gắn bó và để lại nhiều dấu ấn đậm nét với cách mạng Việt Nam (qua một số công trình thiết kế thời kì Hoàng thân là kĩ sư hoạt động trên đất Việt Nam những thập kỉ đầu của thế kỉ XX); đặc biệt, phải làm rõ được mối quan hệ gắn bó giữa Hoàng thân với Chủ tịch Hồ Chí Minh sau khi Cách mạng tháng Tám 1945 thắng lợi. Tiếp đó, trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và thời kì xây dựng, bảo vệ Tổ quốc sau này, cần nhấn mạnh những tình cảm tốt đẹp mà Hoàng thân dành cho các thế hệ, cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam thực hiện nhiệm vụ quốc tế tại Lào; những cống hiến xuất sắc của Hoàng thân trên cương vị là Chủ tịch nước trong xây dựng mối quan hệ đặc biệt Lào-Việt Nam.

Đối với lãnh đạo cấp cao hai Đảng, hai Nhà nước, bài dự thi cần nhấn mạnh vai trò của các thế hệ lãnh đạo cấp cao hai Đảng, hai Nhà nước trong việc gìn giữ và phát triển mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam ở cả quá khứ, hiện tại, trong đó nhấn mạnh các hoạt động thông qua những cuộc gặp cấp cao của lãnh đạo hai Đảng, hai Nhà nước nhằm thống nhất về chủ trương, đường lối trong xây dựng, vun đắp mối quan hệ đặc biệt.

4. Quan hệ đoàn kết đặc biệt, hợp tác toàn diện Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam từ năm 1976 đến nay. Ý nghĩa và tầm quan trọng của Hiệp ước hữu nghị và hợp tác giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào (được ký kết ngày 18-7-1977)

Mục đích: Làm rõ những thành tựu có ý nghĩa quan trọng trong lịch sử quan hệ hợp tác toàn diện Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam từ sau khi hai dân tộc đánh bại kẻ thù chung, đất nước được hoàn thành giải phóng; quan hệ giữa Việt Nam và Lào bước sang một thời kỳ mới – thời kỳ từ quan hệ chủ yếu giữa hai Đảng và nhân dân hai nước, chuyển sang quan hệ hợp tác toàn diện giữa hai Đảng cầm quyền, hai Nhà nước và hai quốc gia độc lập, có chủ quyền, cùng khảo nghiệm, tìm tòi từng bước đổi mới để đưa đất nước đi theo con đường xã hội chủ nghĩa.

Yêu cầu: Nêu bật được sự phát triển trong quan hệ hữu nghị đặc biệt, hợp tác toàn diện cả về chính trị, quốc phòng, an ninh, kinh tế, văn hóa, giáo dục... Đây là đặc điểm quan trọng nhất, chi phối dẫn tới sự thay đổi về chiến lược trong nội dung, phương thức và các nguyên tắc quan hệ giữa hai quốc gia – dân tộc, nâng quan hệ hữu nghị đặc biệt, hợp tác toàn diện giữa hai nước lên tầm cao mới.

Bài viết lựa chọn vấn đề, đáp ứng mục đích, yêu cầu trên. Trong đó, tập trung phản ánh tinh thần đoàn kết hữu nghị và hợp tác toàn diện và phát triển trên các giai đoạn:

1. Quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam trong giai đoạn khảo nghiệm, mở đường đổi mới (1976-1986). Trong đó, phải tập trung khắc phục hậu quả chiến tranh, ổn định xây dựng đất nước, từng bước mở rộng quan hệ hợp tác toàn diện (1976-1981); Những năm đầu tìm tòi khảo nghiệm con đường đổi mới (1982-1986).

- Nêu bật những sự kiện quan trọng đưa quan hệ hữu nghị Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam lên tầm cao mới. Đặc biệt là sự kiện hai nước đã thỏa thuận ký kết các Hiệp ước và ra Tuyên bố chung, tăng cường sự tin cậy và hợp tác lâu dài giữa hai nước. Đây là mốc lịch sử quan trọng đánh dấu bước ngoặt mới trong quan hệ giữa hai nước.

- Nêu bật tầm quan trọng của Hiệp ước hữu nghị và hợp tác giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào (được ký ngày 18-7-1977) là Hiệp ước toàn diện đặc biệt quan trọng mang tính chiến lược, là cơ sở chính trị và pháp lý quan trọng để củng cố và tăng cường lâu dài, bền chắc tình đoàn kết, mối quan hệ đặc biệt Việt Nam – Lào.

- Hiệp ước khẳng định mối quan hệ hữu nghị đặc biệt liên minh đoàn kết chiến đấu giữa hai dân tộc không chỉ trong sự nghiệp giải phóng dân tộc mà còn cả trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc sau chiến tranh.

Việc ký kết Hiệp ước còn có ý nghĩa quốc tế trong sáng giữa hai nước đang cùng hướng tới mục tiêu chủ nghĩa xã hội và phát huy ảnh hưởng tích cực trong khu vực.

- Việc triển khai quan hệ hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào về các mặt, đặc biệt là các vấn đề về chính trị, kinh tế, văn hóa – giáo dục – y tế; quốc phòng an ninh...

2. Quan hệ đặc biệt, hợp tác toàn diện Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế (1986-2017).

- Nêu rõ bối cảnh quốc tế và khu vực; những chủ trương của Đảng Cộng sản Việt Nam và của Đảng Nhân dân cách mạng Lào; những thành tựu về củng cố và tăng cường quan hệ hợp tác toàn diện trong giai đoạn đầu công cuộc đổi mới của hai nước Việt Nam – Lào (1986-1996).

- Nêu rõ yêu cầu mới, nội dung và những thành tựu của sự hợp tác toàn diện Việt Nam – Lào, Lào-Việt Nam trong giai đoạn đẩy mạnh công cuộc đổi mới (1996- 2017), là yếu tố quyết định trong việc củng cố và phát triển, tạo tiền đề cho việc tăng cường và mở rộng hợp tác toàn diện Việt Nam – Lào, Lào-Việt Nam trong giai đoạn mới.

5. Những kỷ niệm sâu sắc về tình đoàn kết, hữu nghị giữa hai dân tộc Việt-Lào trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc trước đây cũng như trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày nay

Mục đích: Ghi lại những câu chuyện, những kỷ niệm sâu sắc của các thế hệ cán bộ, chiến sĩ từng thực hiện nhiệm vụ quốc tế tại Lào trong sự nghiệp giải phóng dân tộc trước đây cũng như trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ngày nay.

Yêu cầu: Bài viết phải phản ánh trung thực, khách quan, đúng với những gì lịch sử diễn ra.

- Đó có thể là một kỷ niệm thời trận mạc;

- Những trang hồi ức sâu nặng nghĩa tình;

- Những tình cảm gắn bó, thắm thiết giữa cán bộ, chiến sĩ Việt Nam với quân dân Lào trong những năm kháng chiến;

- Những ấn tượng sâu sắc về thành tựu của quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.v.v..

6. Những biểu hiện sinh động của mối quan hệ đoàn kết, gắn bó thủy chung, son sắt của hai dân tộc Việt Nam -Lào dưới sự lãnh đạo của hai Đảng, hai Nhà nước từ khi thiết lập mới quan hệ hợp tác và hữu nghị đến nay.

Mục đích: Làm rõ những thành tựu của mối quan hệ đoàn kết, gắn bó thủy chung, son sắt của hai dân tộc dưới sự lãnh đạo của hai Đảng, hai Nhà nước trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc từ năm 1977 đến nay, đó là những biểu hiện sinh động của mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam.

Yêu cầu: Bài dự thi phải khái quát được những thành tựu:

- Trong giai đoạn 1977 đến nay, mặc dù gặp nhiều khó khăn, nhưng với nỗ lực và sự đoàn kết quyết tâm cao, hai nước Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam vẫn đạt được nhiều thành công lớn trên mọi lĩnh vực.

+ Về lĩnh vực hợp tác trong lĩnh vực chính trị và đối ngoại;

+ Lĩnh vực quốc phòng, an ninh;

+ Quan hệ hợp tác kinh tế, văn hóa, khoa học-kỹ thuật;

+ Về hợp tác giữa các địa phương và ngoại giao nhân dân.

- Đó thực sự là những biểu hiện sinh động của mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt trong thời kỳ mới dưới sự lãnh đạo của hai Đảng, hai Nhà nước.

7. Những kinh nghiệm quý báu về việc gìn giữ, củng cố, phát huy truyền thống hữu nghị đặc biệt Việt Nam-Lào

Mục đích: Làm rõ những bài học kinh nghiệm chủ yếu về việc gìn giữ, củng cố, phát huy truyền thống hữu nghị đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam.

Yêu cầu: Bài dự thi phải nêu và phân tích được những kinh nghiệm chủ yếu:

Thứ nhất, phải xác định đúng đắn hệ thống quan điểm lí luận về mối quan hệ dân tộc và quốc tế trong thời đại mới giữ vai trò quan trọng hàng đầu trong quá trình xây dựng, phát triển quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam.

Thứ hai, phải xác định nội dung, phương thức xây dựng quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam là cụ thể hóa hệ thống quan điểm lí luận của chủ nghĩa Mác-Lênin về quan hệ quốc gia và quốc tế trong điều kiện cụ thể của hai nước để hướng dẫn hoạt động của Đảng, của hệ thống chính trị và quân, dân hai nước Việt Nam, Lào nhằm đạt tới mục tiêu cách mạng do hai bên xác lập.

Thứ ba, tình cảm cách mạng thủy chung, trong sáng của Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Nhân dân cách mạng Lào là một nhân tố trọng yếu tạo nên độ bền vững và phát triển của mối quan hệ Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam.

Thứ tư, khai thác, phát huy các nhân tố, điều kiện cần thiết để xây dựng, phát triển quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam.

8. Tầm quan trọng của việc giữ gìn và phát huy mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam trong lịch sử của hai dân tộc và trên những chặng đường phát triển mới.

Mục đích: Làm rõ tầm quan trọng của việc giữ gìn và phát huy mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam trong lịch sử của hai dân tộc và trên những chặng đường phát triển mới.

Yêu cầu: Bài dự thi phải chuyên tải được các nội dung:

- Mỗi quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam là nhân tố quyết định thắng lợi của sự nghiệp cách mạng mỗi nước; là quy luật tồn tại và phát triển của cả hai nước ở hiện tại và tương lai.

- Giữ gìn và phát huy mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam chính là giữ gìn thành quả cách mạng mà biết bao thế hệ quân dân hai nước đã hy sinh vì nền độc lập, tự do của hai nước; giữ gìn truyền thống và bản sắc tốt đẹp của nhân dân hai nước được lưu truyền qua nhiều thế hệ; giữ gìn công cuộc xây dựng đất nước và cuộc sống ấm no mà nhân dân hai nước đang thụ hưởng.

- Giữ gìn, phát huy mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam là mong muốn và nguyện vọng chính đáng của nhân dân hai nước vì sự phát triển bền vững; là góp phần làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động hòng xuyên tạc, chia rẽ mối quan hệ tốt đẹp giữa hai nước, hai dân tộc.

- Đối với thế hệ trẻ, những chủ nhân tương lai của hai nước, giữ gìn và phát huy mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam là một nhiệm vụ chính trị đặc biệt quan trọng, nó gắn liền và quyết định tới mọi thành công của mỗi người trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước của thế hệ trẻ.

9. Những cảm nhận về nền văn hóa, về đất nước và con người Lào.

Mục đích: Nêu lên những cảm nhận của mình đối với nền văn hóa, về đất nước và con người Lào.

Yêu cầu:

- Về nền văn hóa:

+ Lào có nền văn hóa được hình thành từ lâu đời, không ngừng bồi tụ, phát triển theo thời gian; rất phong phú và đa dạng.

+ Văn hóa Lào nằm trong cơ tầng văn hóa Đông Nam Á nên mang những đặc trưng chung của văn hóa Đông Nam Á

+ Tuy có những nét chung của văn hóa Đông Nam Á nhưng văn hóa Lào có rất nhiều nét riêng biệt, đó là bản sắc văn hóa của dân tộc Lào.

* *Về văn hóa vật chất của người Lào.*

* *Về văn hóa tinh thần của người Lào.*

- Về đất nước:

+ Đất nước Lào có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng đối với Đông Dương và Đông Nam Á.

+ Lào là một đất nước thanh bình, thiên nhiên hùng vĩ, giàu tài nguyên.

+ Đất nước Lào có truyền thống lịch sử lâu đời, truyền thống đấu tranh chống giặc ngoại xâm anh dũng kiên cường.

- Về con người:

+ Nhân dân Lào cần cù, chăm chỉ và ham học hỏi.

+ Có tinh thần vươn lên khắc phục khó khăn trong lao động sản xuất cũng như chống giặc ngoại xâm.

+ Có tinh thần cố kết dân tộc cao và tinh thần đoàn kết quốc tế trong sáng, đặc biệt với nhân dân Việt Nam.

10. Cần làm gì để gìn giữ, phát huy tình cảm hữu nghị đặc biệt Việt Nam-Lào.

Mục đích: Nêu những nội dung cần phải làm để gìn giữ, phát huy tình cảm hữu nghị đặc biệt Việt Nam-Lào.

Yêu cầu: Bài dự thi phải nêu được những nội dung sau:

Để gìn giữ, phát huy tình cảm hữu nghị đặc biệt Việt Nam-Lào chúng ta cần phát suy sức mạnh tổng thể của cả hệ thống chính trị và nhân dân hai nước trên cơ sở phát huy những kinh nghiệm được đúc kết trong lịch sử và tăng cường đẩy mạnh hợp tác trên mọi lĩnh vực.

+ *Hợp tác trong lĩnh vực chính trị và đối ngoại.* Đây là lĩnh vực hợp tác đặc biệt quan trọng trong mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam. Do vậy, hai bên phải thường xuyên có các cuộc tiếp xúc, trao đổi đoàn cấp cao và các cấp, thông báo cho nhau tình hình phát triển của mỗi nước và cùng nhau trao đổi, hợp tác giải quyết những vấn đề liên quan đến mối quan hệ đặc biệt cũng như những vấn đề quốc tế và khu vực hai nước quan tâm, từ đó nâng tầm mối quan hệ Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam cho phù hợp với tình hình mới.

+ *Phải tăng cường hợp tác quốc phòng, an ninh trong tình hình mới.* Trước sự biến đổi mạnh mẽ của tình hình thế giới và khu vực, đặc biệt là trước những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch và phản động, việc tăng cường hợp tác quốc phòng, an ninh trong tình hình cách mạng mới là việc làm tiên quyết để gìn giữ và phát huy tình cảm hữu nghị và tình đoàn kết chiến đấu đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam đã được hun đúc qua hàng ngàn năm lịch sử.

+ *Phải đẩy mạnh hợp tác trong lĩnh vực kinh tế, văn hóa, khoa học-kỹ thuật.* Đây là vấn đề có ý nghĩa chiến lược đối với sự phát triển cách mạng hai nước và mối quan hệ Việt Nam-Lào ở cả hiện tại và tương lai. Trên tinh thần đó, Chính phủ hai nước Việt Nam và Lào cần đẩy mạnh hợp tác, thông qua các Hiệp định về hợp tác kinh tế, văn hóa, khoa học-kỹ thuật hàng năm và từng giai đoạn, tạo điều kiện hỗ trợ và giúp đỡ lẫn nhau cùng phát triển. Khi kinh tế phát triển, đời sống nhân dân được cải thiện sẽ tác động tương hỗ cho các mối quan hệ hợp tác khác giữa hai nước.

Với những thành tựu đã đạt được, quan hệ hợp tác kinh tế, văn hóa, khoa học-kỹ thuật giữa hai nước đang trở thành yếu tố quyết định trong việc củng cố và phát triển quan hệ hữu nghị đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam, tạo tiền đề cho việc tăng cường và mở rộng hợp tác toàn diện Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam lên tầm cao mới.

+ Phải thắt chặt hơn nữa hợp tác giữa các địa phương và nhân dân hai nước. Quan hệ giữa các địa phương và nhân dân hai nước không chỉ diễn ra ở các tỉnh có chung đường biên giới mà cần được đẩy mạnh thông qua sự kết nghĩa giữa các tỉnh. Đặc biệt, thông qua Liên hiệp các tổ chức Hữu nghị Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam và qua các Chi hội Hữu nghị ở các tỉnh, quan hệ giữa nhân dân hai nước phải được tiến hành thường xuyên với nhiều hình thức phong phú, đa dạng. Đi cùng với đó, phải tích cực truyền truyền, giáo dục để nhân dân hai nước hiểu rõ về lịch sử mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam, trước mắt là tuyên truyền, cổ vũ nhân dân hai nước tích cực tham gia cuộc thi tìm hiểu Lịch sử quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam do Bộ Chính trị của hai Đảng đã thống nhất phát động.

11. Tại sao các thế lực thù địch xuyên tạc gây chia rẽ quan hệ đặc biệt Việt Nam – Lào, Lào Việt Nam

Mục đích: Làm rõ âm mưu của các thế lực thù địch trong chiến lược chống chủ nghĩa xã hội, xuyên tạc sự thật về chủ nghĩa xã hội, âm mưu lái cách mạng Việt Nam và Lào từ bỏ con đường đi theo chủ nghĩa xã hội; chia rẽ đoàn kết của hai dân tộc vì những mưu đồ đen tối gây bất lợi cho cách mạng của mỗi nước.

Yêu cầu: Bài dự thi phải truyền tải được các nội dung:

- Âm mưu thủ đoạn thâm độc của các thế lực thù địch nhằm chia rẽ mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam được là nhân tố quyết định thắng lợi của sự nghiệp cách mạng mỗi nước; là quy luật tồn tại và phát triển của cả hai nước ở hiện tại và tương lai.

- Những biện pháp nhận diện, đấu tranh chống lại âm mưu “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; ngăn chặn biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong tư tưởng của một bộ phận cán bộ, đảng viên và dân chúng mỗi nước.

- Gìn giữ, phát huy mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam; khắc phục kịp thời những yêu kém, bất cập hiện nay vừa là mong muốn và nguyện vọng chính đáng của nhân dân hai nước vì sự phát triển bền vững; vừa là góp phần làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động hòng xuyên tạc, chia rẽ mối quan hệ tốt đẹp giữa hai nước, hai dân tộc.

12. Tại sao hai dân tộc Việt Nam-Lào phải yêu thương gắn bó chặt chẽ với nhau.

Mục đích: Nêu được lý do tạo sao hai dân tộc Việt Nam-Lào phải yêu thương gắn bó chặt chẽ với nhau.

Yêu cầu: Sõ dĩ hai dân tộc Việt Nam-Lào phải yêu thương gắn bó chặt chẽ với nhau:

+ Vì quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam trải qua nhiều thử thách khắc nghiệt, đầy hy sinh, gian khổ vì độc lập, tự do, hạnh phúc của hai dân tộc và nhân dân hai nước, đã trở thành *quy luật sống còn và sức mạnh kỳ diệu* đưa tới nhiều thắng lợi vĩ đại của Việt Nam và Lào trong đấu tranh giải phóng dân tộc, trong xây dựng và bảo vệ đất nước, cùng phát triển theo định hướng xã hội chủ

nghĩa. Đối với nhân dân hai nước Việt Nam, Lào, quan hệ đặc biệt được coi là *lẽ sống, là tình nghĩa ruột thịt thân thiết*, trước sau như một, dù gian nan nguy hiểm đến chừng nào cũng không thể chia tách được.

+ Trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay, sự nghiệp đổi mới, mở cửa, hội nhập quốc tế mà nhân dân hai nước đang tiến hành đã tạo ra những xung lực mới, đồng thời đặt ra những yêu cầu khách quan về gia tăng mối quan hệ đặc biệt giữa Việt Nam-Lào; Lào-Việt Nam với những phương thức mới và những nội dung mới, do đó hai dân tộc cần phải đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau cùng phát triển, cùng đạt được những mục đích đề ra của cách mạng hai nước.

+ Trước sự diễn biến phức tạp của tình hình thế giới và khu vực, các thế lực thù địch và phản động đang tìm mọi cách xuyên tạc, chia rẽ mối quan hệ đặc biệt Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam. Do vậy, hơn lúc hết, hai dân tộc phải yêu thương, gắn bó chặt chẽ với nhau, cùng nhau đoàn kết làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù, bảo vệ vững chắc thành quả cách mạng và công cuộc xây dựng đất nước của nhân dân hai nước.

+ Trong bối cảnh đoàn kết hợp tác rộng mở trên thế giới hiện nay, xuất hiện nhiều hình thức liên kết hợp tác song phương và đa phương với nhiều mục đích khác nhau, do vậy hai dân tộc Việt Nam-Lào, Lào-Việt Nam cần gắn bó chặt chẽ bên nhau, cùng nhau xây đắp mối quan hệ đặc biệt trở thành một mẫu mực về tình đoàn kết quốc tế trong lịch sử thế giới đương đại, đồng thời cũng vì sự phát triển bền vững của mỗi nước.

***Danh mục tài liệu tham khảo thêm:**

- Sách: Lịch sử quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam 1930 – 2007, xuất bản năm 2011.

- Tài liệu tuyên truyền Lịch sử quan hệ đặc biệt Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam 1930 - 2007” năm 2017 (Ban Tuyên giáo Trung ương).

- Tài liệu tuyên truyền kỷ niệm 55 năm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao (1962 - 2017) và 40 năm ngày ký hiệp ước hữu nghị hợp tác Việt Nam - Lào (1977- 2017) (Ban Tuyên giáo Trung ương).

- Truy cập vào các Website của các báo Đảng Trung ương như: Tạp chí Cộng sản, Tạp chí Tuyên giáo, báo Nhân dân...

Số: 31 /KH-LĐLĐ

Bình Dương, ngày 2 tháng 8 năm 2017

KẾ HOẠCH

Tổ chức Cuộc thi vẽ tranh cổ động chào mừng Đại hội Công đoàn các cấp và kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7/1929 - 28/7/2019)

Căn cứ Kế hoạch số 20/KH-TLĐ ngày 21/6/2017 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc Tổ chức cuộc thi vẽ tranh cổ động chào mừng Đại hội XII Công đoàn Việt Nam. Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Dương phát động Cuộc thi vẽ tranh cổ động chào mừng các sự kiện lớn của tổ chức Công đoàn trong thời gian tới với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Nhằm đa dạng và nâng cao hiệu quả của các hình thức tuyên truyền, chào mừng Đại hội Công đoàn các cấp, hướng tới chào mừng Đại hội XII Công đoàn Việt Nam và chào mừng kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7/1929 - 28/7/2019).
2. Tạo không khí vui tươi, phấn khởi, góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần trong công nhân, viên chức, lao động; tạo động lực thúc đẩy phong trào thi đua lao động sản xuất nhằm hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch; nâng cao năng suất và chất lượng công việc.
3. Các mẫu tranh cổ động đạt kết quả tốt sẽ được xác nhận giới thiệu tham gia thi vẽ tranh cổ động cấp Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, trưng bày triển lãm.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ YÊU CẦU TÁC PHẨM DỰ THI.

1. **Đối tượng:** Là đoàn viên, cán bộ công đoàn, công nhân viên chức lao động, họa sĩ chuyên nghiệp và không chuyên có khả năng hội họa.
2. **Nội dung:** Phản ánh những thành tựu to lớn của giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng, trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc; động viên công nhân viên chức lao động hăng hái thi đua, lao động sản xuất thời kỳ đổi mới công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập với nền kinh tế thế giới.
Cụ thể gồm:

- Chào mừng Đại hội X Công Đoàn tỉnh Bình Dương, nhiệm kỳ 2018 - 2023.
- Chào mừng Đại hội XII Công đoàn Việt Nam, nhiệm kỳ 2018 - 2023.
- Chào mừng kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7/1929 - 28/7/2019).

3. Yêu cầu tác phẩm dự thi:

- Tranh nghệ thuật số (tranh vẽ bằng máy tính) và tranh vẽ bằng tay.

- Tác phẩm phải là những sáng tác trong thời gian gần đây, chưa gửi tham gia cuộc thi khác, chưa được phổ biến dưới bất cứ hình thức nào.

- Mỗi tác giả được gửi một hoặc nhiều tác phẩm tham gia cuộc thi.

- Mặt sau tác phẩm ghi rõ họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; địa chỉ; số điện thoại, email của tác giả.

- Kích thước tranh tham gia dự thi: 54cm x 79cm.

III. CÁCH THỨC GỬI TÁC PHẨM, THỜI GIAN, GIẢI THƯỞNG.

1. Cách thức gửi tác phẩm:

- Các cấp công đoàn tổ chức triển khai hội thi, đồng thời tiếp nhận các tác phẩm dự thi và gửi về: **Ban Tuyên giáo - Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Dương, tầng 11. tháp B, Trung tâm Hành chính tỉnh Bình Dương, đường Lê Lợi, phường Hoà Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương** (các cá nhân cũng có thể gửi trực tiếp).

- Bản gốc (phần mềm nếu có) gửi vào địa chỉ Email của Ban Tuyên giáo Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Dương: bantuyengiao@congdoanbinhduong.org.vn (ĐT liên hệ đ/c Duy: 0987231230).

2. Thời gian:

- Ban Tuyên giáo Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Dương sẽ tiếp nhận tác phẩm dự thi đến hết ngày **15/10/2017**.

3. Cơ cấu giải thưởng:

a. Cấp Liên đoàn Lao động tỉnh: Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Dương sẽ chọn 11 tác phẩm xuất sắc của các nội dung thi để trao giải cấp tỉnh. Gồm:

- 01 giải nhất: 6.000.000đ
- 02 giải nhì: 3.000.000đ/giải
- 03 giải ba: 2.000.000đ/giải
- 10 giải khuyến khích: 1.000.000đ/giải

b. Cấp Tổng Liên đoàn: Các tác phẩm tham gia dự thi chào mừng Đại hội XII Công đoàn Việt Nam sẽ được Liên đoàn Lao động tỉnh xác nhận gửi tham gia cuộc Thi cấp Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Cơ cấu giải thưởng cấp Tổng Liên đoàn gồm:

- 01 giải nhất: 20.000.000đ
- 02 giải nhì: 15.000.000đ/giải
- 03 giải ba: 10.000.000đ/giải
- 05 giải khuyến khích: 5.000.000đ/giải

IV. SỬ DỤNG TÁC PHẨM.

1. Cuộc thi sáng tác tranh cổ động tuyên truyền chào mừng Đại hội X Công đoàn Bình Dương, chào mừng Đại hội XII Công đoàn Việt Nam và Kỷ niệm 90 năm ngày Thành lập Công đoàn Việt Nam không nhằm mục đích kinh doanh.

2. Các tác phẩm gửi dự thi không trả lại tác giả, Ban Tổ chức cuộc thi được quyền sử dụng các tác phẩm đạt giải và chọn trưng bày triển lãm để phục vụ các hoạt động tuyên truyền dưới mọi hình thức trong các dịp lễ, kỷ niệm, tổ chức đại hội, các nhiệm vụ chính trị khi thấy phù hợp.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA TÁC GIẢ.

1. Bản quyền tác phẩm thuộc về tác giả tham dự cuộc thi. Tác giả chịu trách nhiệm về quyền tác giả, thuế thu nhập cá nhân, các quyền liên quan theo quy định của pháp luật và thực hiện nghiêm túc quy định của cuộc thi. Ban Tổ chức không chịu trách nhiệm về những tranh chấp quyền tác giả và quyền liên quan. Ban Tổ chức sẽ thu hồi giải thưởng và giấy chứng nhận khi có phát hiện vi phạm quyền tác giả, quyền liên quan theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Việc nộp tác phẩm tham gia dự thi khẳng định tác giả chấp thuận Thể lệ cuộc thi và chuyển giao quyền sử dụng tác phẩm cho Ban Tổ chức cuộc thi.

VI. BAN GIÁM KHẢO.

1. Cấp Liên đoàn Lao động tỉnh:

- Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Dương;
- Trường Trung cấp Mỹ thuật Văn hóa.

2. **Cấp Tổng Liên đoàn:** Do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam mời các thành viên đại diện các cơ quan, đơn vị có năng lực thẩm định.

Liên đoàn Lao động Bình Dương đề nghị các cấp công đoàn trong toàn tỉnh tổ chức tuyên truyền, nghiêm túc triển khai thực hiện để cuộc thi vẽ tranh cổ động đạt kết quả tốt, chất lượng và đúng tiến độ theo kế hoạch.

Nơi nhận:

- LĐLĐ huyện, thị xã, TP;
- CĐ ngành và tương đương;
- Các Đơn vị và CĐCS trực thuộc;
- Tạp chí Lao động BD;
- 2 Chuyên mục Đài PTTH: “Lao động và công đoàn”, “Đồng hành cùng công nhân”;
- Lưu VP, BTG.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH



BCH
LIÊN ĐOÀN
LAO ĐỘNG
T. BÌNH DƯƠNG

Nguyễn Thiện Phước

Hà Nội, ngày 01 tháng 8 năm 2017

THẺ LỆ

"CUỘC THI BÁO CHÍ VIẾT VỀ CÔNG NHÂN VÀ CÔNG ĐOÀN NĂM 2017-2018"

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 32/KH-TLĐ ngày 01 tháng 8 năm 2017)

Căn cứ Kế hoạch tổ chức cuộc thi báo chí viết về công nhân, công đoàn Việt Nam năm 2017-2018, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam ban hành Thẻ lệ Cuộc thi như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá những đổi mới trong tổ chức, hoạt động của các cấp công đoàn, những đóng góp của tổ chức Công đoàn Việt Nam vào sự phát triển kinh tế, xã hội của đất nước; Tuyên truyền về vai trò của tổ chức công đoàn trong chăm lo lợi ích, phúc lợi tốt hơn cho đoàn viên, góp phần tập hợp, phát triển đoàn viên công đoàn. Biểu dương những doanh nghiệp điển hình chăm lo cho đoàn viên, người lao động (NLĐ); những tấm gương tận tụy của cán bộ công đoàn trong bảo vệ quyền, lợi ích của đoàn viên, NLĐ; những cách làm hay, những kinh nghiệm tốt.

2. Thông qua cuộc thi góp phần nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các cấp công đoàn trong chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và NLĐ.

3. Khởi động giải Báo chí 28/7 thường niên. Nâng cao vai trò, hiệu quả của báo chí nói chung và báo chí công đoàn nói riêng trong tuyên truyền về giai cấp công nhân và xây dựng tổ chức Công đoàn Việt Nam.

4. Ghi nhận, động viên, khen thưởng những nhà báo, cơ quan báo chí có các tác phẩm báo chí chất lượng tốt trong tuyên truyền về giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn Việt Nam; phản biện, xây dựng các chính sách, pháp luật liên quan đến công nhân, viên chức, lao động (CNVCLĐ).

5. Việc tổ chức cuộc thi đảm bảo tính khách quan, chính xác, công tâm và hiệu quả. Tác phẩm dự thi phải là những bài viết đã được đăng trên các báo, tạp chí, báo điện tử được cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoạt động theo pháp luật.

II. CHỦ ĐỀ, THẺ LOẠI, NỘI DUNG CUỘC THI

1. Chủ đề cuộc thi: **"Đổi mới tổ chức và hoạt động công đoàn, vì quyền lợi đảm bảo, phúc lợi tốt hơn của đoàn viên và người lao động"**.

2. **Thể loại:** Bao gồm các thể loại thuộc báo in, truyền hình, phát thanh, báo điện tử.

3. **Nội dung:** Tác phẩm tham dự cuộc thi thể hiện chính xác, kịp thời, hiệu quả các nội dung:

- Phổ biến, tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức công đoàn.

- Phản ánh những đóng góp của CNVCLĐ và tổ chức Công đoàn Việt Nam vào sự phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.

- Những đổi mới trong tổ chức, hoạt động của các cấp Công đoàn; vai trò của tổ chức công đoàn trong chăm lo lợi ích, phúc lợi tốt hơn cho đoàn viên; nâng cao đời sống của CNLĐ; các thiết chế của công đoàn phục vụ CNLĐ.

- Biểu dương những doanh nghiệp điển hình chăm lo cho đoàn viên, NLĐ; những tấm gương tận tụy của cán bộ công đoàn, những cách làm hay, những kinh nghiệm tốt trong bảo vệ, chăm lo quyền, lợi ích của đoàn viên, NLĐ; trong hoạt động công đoàn.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. **Phạm vi tổ chức:** Cuộc thi được tổ chức trong toàn quốc.

2. **Đối tượng tham dự:** Là công dân Việt Nam, là phóng viên, biên tập viên, cộng tác viên báo chí thuộc các loại hình báo chí (báo in, truyền hình, phát thanh, báo điện tử) trong cả nước.

- Thành viên Ban Chi đạo Ban Tổ chức, Hội đồng Sơ khảo, Hội đồng Chung khảo, Tổ Thư ký không tham dự thi.

IV. ĐIỀU KIỆN VÀ HỒ SƠ DỰ THI

1. Điều kiện dự thi

- Tác phẩm dự thi phải được các phương tiện thông tin đại chúng trong nước đăng tải, phát sóng kể từ ngày 01/8/2017 đến hết ngày 01/5/2018.

- Mỗi tác giả hoặc nhóm tác giả chỉ được chọn tối đa 03 tác phẩm dự thi và tác phẩm chưa từng tham dự bất cứ cuộc thi nào.

- Tác giả có tác phẩm tham dự cuộc thi không được vi phạm các quy định về đạo đức nghề nghiệp của người làm báo, không vi phạm Luật Báo chí và các quy định khác của pháp luật.

- Tác phẩm dự thi không trả lại tác giả. Ban Tổ chức được quyền sử dụng tác phẩm đạt giải để tuyên truyền.

2. Tiêu chí

- Tác phẩm phải bảo đảm tính chân thực, chính xác, khách quan, có tính nhân văn sâu sắc và phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc; nêu được những vấn đề mới về công nhân, công tác công đoàn; có tính phát hiện, tổng kết

và hiệu quả xã hội cao; có tác động tích cực phục vụ công tác xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức công đoàn; có phương pháp thể hiện hấp dẫn, sáng tạo.

- Tác phẩm phải là sáng tạo lần đầu của chính tác giả, là bản gốc. Tác giả chịu trách nhiệm trước pháp luật về bản quyền và nội dung của tác phẩm dự thi.

- Không xét các tác phẩm đang còn chờ đánh giá và kết luận của các cơ quan có thẩm quyền; Không xét các tác phẩm mang tính hư cấu (thơ, truyện, tranh vẽ, tiểu phẩm, câu chuyện văn nghệ, kịch truyền thanh...)

a) Báo in

Mỗi tác phẩm là một bài hoặc một loạt bài (không quá 05 kỳ); mỗi bài không quá 2500 từ/kỳ của cùng tác giả hoặc nhóm tác giả cùng đứng tên, về cùng một sự kiện, cùng một đề tài và thực hiện bằng cùng một thể loại báo chí.

b) Báo điện tử

Mỗi tác phẩm là một bài hoặc một loạt bài (không quá 05 kỳ), không quá 2500 từ/kỳ dưới hình thức thông tin văn bản, âm thanh, hình ảnh hoặc đa phương tiện của cùng tác giả hoặc nhóm tác giả cùng đứng tên về cùng một sự kiện, cùng một đề tài; không xét những tác phẩm lấy từ báo in; thể hiện được đặc trưng của báo điện tử, bao gồm cả các sản phẩm đa phương tiện.

c) Phát thanh

Mỗi tác phẩm là một hoặc một loạt phóng sự (không quá 05 phóng sự), một hoặc một loạt chương trình phát thanh (không quá 05 chương trình) về một chủ đề, sự kiện phát một kỳ hoặc nhiều kỳ; âm thanh rõ ràng, tiếng nói nhân vật, tiếng động, âm nhạc bảo đảm chất lượng, hấp dẫn. Thời lượng: Tối đa 60 phút/tác phẩm.

d) Truyền hình

Mỗi tác phẩm phải là một hoặc một loạt tin (không quá 05 tin), một hoặc một loạt phóng sự (không quá 05 phóng sự), một hoặc một loạt chương trình truyền hình (không quá 05 chương trình) về một chủ đề, sự kiện; kỹ thuật hình ảnh, âm thanh phải đạt yêu cầu chất lượng, hấp dẫn. Thời lượng: Tối đa 60 phút/tác phẩm.

3. Hồ sơ dự thi

3.1. Về tác giả

Sơ yếu lý lịch của tác giả gồm: Họ và tên, bút danh, chức danh hiện tại, đơn vị công tác, số điện thoại cá nhân, số điện thoại cơ quan, E-mail.

3.2. Về tác phẩm

a) Mỗi tác phẩm dự thi phải ghi rõ đã đăng, phát trên báo, đài nào, có xác nhận của cơ quan báo chí và bảo đảm các yêu cầu sau:

- Đối với tác phẩm báo in, báo điện tử: Phải là bản in chính hoặc sao chụp từ báo in, báo điện tử, nhưng phải sạch, đẹp, rõ ràng. Nếu tác phẩm có sự tiếp nối

nhỏ, lẻ, phải cắt dán phần tiếp nối trên giấy trắng khổ A4 hoặc A3 và đánh số trang rõ ràng phần tiếp nối. Với báo điện tử, phải gửi kèm đường link bài viết.

- Đối với tác phẩm phát thanh: Phải ghi lên đĩa CD, mỗi đĩa chỉ ghi 01 tác phẩm và trên nhãn đĩa ghi rõ tên đơn vị, tên tác phẩm, tác giả, thể loại, thời lượng và thời gian phát sóng, kèm theo văn bản phần lời của tác phẩm.

- Đối với tác phẩm truyền hình: Phải ghi lên đĩa VCD hoặc DVD, mỗi đĩa chỉ ghi 01 tác phẩm và trên nhãn đĩa ghi rõ tên đơn vị, tên tác phẩm, tác giả, thể loại, thời lượng và thời gian phát sóng; kèm theo bản thuyết minh.

b) Những tác phẩm không đáp ứng các quy định nêu trên bị coi là phạm quy (bị loại). Hội đồng chấm giải không hoàn trả các tác phẩm phạm quy này.

V. THỜI GIAN, ĐỊA CHỈ NHẬN TÁC PHẨM

1. Thời gian nhận tác phẩm dự thi:

- Từ ngày 15/8/2017 – 10/5/2018 (tính theo dấu bưu điện).

- Ngoài bì thư ghi rõ: Tác phẩm tham dự "Cuộc thi báo chí viết về công nhân và công đoàn năm 2017-2018".

- Đồng thời gửi qua email: thibaochicncd@gmail.com.

2. Địa chỉ nhận tác phẩm dự thi:

Ban Tuyên giáo – Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Số 1A Yên Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 04.39421519

VI. CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG

1. **Giải truyền hình, phát thanh:** 01 giải A trị giá 15 triệu đồng; 01 giải B trị giá 10 triệu đồng; 02 giải C mỗi giải 7 triệu đồng; 03 giải khuyến khích mỗi giải 2 triệu đồng.

2. **Giải báo in, báo điện tử:** 01 giải A trị giá 15 triệu đồng; 01 giải B trị giá 10 triệu đồng; 02 giải C mỗi giải 7 triệu đồng; 05 giải khuyến khích mỗi giải 2 triệu đồng.

3. **Giải chuyên đề tác phẩm hay viết về “Công đoàn vì lợi ích đoàn viên và xây dựng thiết chế công đoàn”:** 01 giải trị giá 15 triệu đồng.

Tổng số giải thưởng: 17 Giải

VII. GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

1. Các tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại về kết quả xét, tặng giải thưởng và những vi phạm quy định, trình tự, thủ tục xét, tặng giải. Đơn khiếu nại phải ghi rõ họ, tên, địa chỉ và lý do khiếu nại và gửi cho Ban Tổ chức cuộc thi.

Ban Tổ chức cuộc thi có trách nhiệm xem xét và trả lời đơn khiếu nại, báo cáo kết quả giải quyết khiếu nại lên Ban Chi đạo. Không xem xét đơn không có tên, địa chỉ không rõ ràng hoặc mạo danh.

2. Tác phẩm báo chí tham dự giải nếu vi phạm Luật Sở hữu trí tuệ, Luật Báo chí, các quy định của Nhà nước có liên quan và Thê lệ này, Ban Tổ chức giải sẽ thu hồi giải thưởng, thông báo cơ quan chức năng để giải quyết theo quy định của pháp luật hiện hành.

Thê lệ này được thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng; trên Công Thông tin điện tử Công đoàn Việt Nam: congdoan.vn.

BAN TỔ CHỨC CUỘC THI

